

Bản án số: 19/2026/HS-ST

Ngày: 20-03-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Châu Nam Phú

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Thanh Hoàng và ông Nguyễn Lâm Tới.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Lê Ngọc Trân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang tham gia phiên tòa: ông Phan Thành Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số 21/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2026, đối với:

Bị cáo: **Võ Minh L**, giới tính: nam, sinh ngày: 04/8/1999; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khóm S, phường T, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do; đảng, đoàn: không; cha tên Võ Văn B, mẹ tên Đoàn Thị P; anh em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ 2; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2025 cho đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1991 (vắng mặt) và ông Võ Thanh D, sinh năm 1999 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 12/11/2025, lực lượng Công an phường T tổ chức tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến khu vực khóm S, phường T, tỉnh An Giang phát hiện Võ Minh L đang điều khiển xe mô tô biển số 67AE-034.12 có biểu hiện nghi vấn, nên Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, L liền dùng tay phải ném một bọc nilon trong suốt loại có rãnh khoá viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) xuống đất, rồi dùng chân phải đá bọc nilon ra một đoạn khoảng 04m, liền bị Lực lượng Công an

phát hiện tiền hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với L và thu giữ vật chứng.

Qua trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 12/11/2025, L điều khiển xe 67AE- 034.12 đến khu vực bên xe T (thuộc phường T) gặp người nam không rõ nhân thân mua một bọc ma túy đá giá 1.000.000 đồng, để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, L cầm bọc ma túy trong tay phải, rồi điều khiển xe 67AE- 034.12 chạy về nhà, trên đường về đến khóm S, phường T, tỉnh An Giang, thì bị Lực lượng Công an phường T phát hiện bắt quả tang như nội dung vụ án.

Căn cứ Kết luận giám định số 1228/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh A: Tinh thể màu trắng chứa trong một bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,9082 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền màu xanh, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 (một) xe mô tô biển số 67AE-034.12, loại xe Wave Trung Quốc, màu sơn: xanh, số khung: RPEKCB3PEHA326776, số máy: 326776 (đã qua sử dụng).

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSKV14 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang truy tố Võ Minh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Lời khai của người chứng kiến, người làm chứng phù hợp nội dung vụ án.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Minh L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai người chứng kiến, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Võ Minh L từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo, do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn;

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có hình tròn màu đỏ của phòng K1, Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Trình Văn N, Nguyễn Thị Mỹ H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng: 1,8552g (một phẩy tám năm năm hai gam). Kèm theo biên bản đóng gói niêm

phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 19/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A.

Trả lại cho bị cáo Võ Minh L: 01 (một) xe mô tô biển số 67AE-034.12, loại xe Wave Trung Quốc, màu sơn: xanh, số khung: RPEKCB3PEHA326776, số máy: 326776.

Tại phần tranh luận, bị cáo Võ Minh L thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không bào chữa, không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

Về sự vắng mặt người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên người tham gia tố tụng này đều có lời khai tại Cơ quan tra, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 12/11/2025, tại khu vực khóm S, phường T, tỉnh An Giang, Võ Minh L đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,9082 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo Võ Minh L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang truy tố

bị cáo Võ Minh L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, là nguyên nhân xảy ra nhiều loại tội phạm khác, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và phải chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Do đó, cần xử lý nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025);

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: chất ma túy là loại chất gây nghiện rất nguy hiểm mà pháp luật cấm tàng trữ, lưu hành trái phép và vật chứng khác không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu để tiêu hủy; đối với vật chứng không có liên quan đến việc tội phạm cần trả lại cho chủ sở hữu như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[7] Về những vấn đề khác: đối với người bán ma túy cho bị cáo L, hiện chưa rõ nhân thân, địa chỉ, nên chưa làm việc được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: bị cáo Võ Minh L phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017; năm 2024 và 2025); xử phạt bị cáo Võ Minh L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị tạm giam là ngày 13/11/2025.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì máu trắng được niêm phong có hình tròn màu đỏ của phòng K1, Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Trình Văn N, Nguyễn Thị Mỹ H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng: 1,8552g (một phẩy tám năm năm hai gam). Kèm theo biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 19/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A.

Trả lại cho bị cáo Võ Minh L: 01 (một) xe mô tô biển số 67AE-034.12, loại xe Wave Trung Quốc, màu sơn: xanh, số khung: RPEKCB3PEHA326776, số máy: 326776.

Chi tiết đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận giữa Cơ quan Cảnh sát tra Công an tỉnh A với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14 - An Giang lập ngày 25/02/2026.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Võ Minh L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- CQTHAHS Công tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 14;
- Phân trại tạm giam Cô Tô (cơ sở 2);
- Phòng THADS khu vực 14;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng.

Châu Nam Phú